

Số: 25 /KL-TTr

Bến Tre, ngày 22 tháng 12 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Trung học cơ sở Ba Mỹ, huyện Ba Tri

Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTr ngày 28/11/2022 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bến Tre về việc thanh tra chuyên ngành đối với Trường Trung học cơ sở (THCS) Ba Mỹ, huyện Ba Tri từ ngày 06/12/2022 đến ngày 08/12/2022, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Ba Mỹ. Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 17/12/2022 của Trường đoàn thanh tra, Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Trường THCS Ba Mỹ được thành lập từ năm 1971, nằm trên địa bàn xã Mỹ Chánh, cách trung tâm thị trấn Ba Tri 7km về hướng Nam, với diện tích 8430,6m²; kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định, việc đầu tư chăm lo cho giáo dục nhà trường ngày càng được quan tâm đúng mức.

Trường hiện có 35 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; 12 lớp với 411 học sinh (trung bình 34 học sinh/lớp).

Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, Phòng GD&ĐT, sự chỉ đạo sâu sát trực tiếp của Đảng ủy- UBND xã Mỹ Chánh và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, CMHS..., đã huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Tổ chức và hoạt động giáo dục

2.1.1. Xây dựng bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của trường gồm có:

- Cán bộ quản lý (CBQL): 02 (01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng).
- Chi bộ đảng, gồm 24 đảng viên; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;
- Hội đồng trường do Ủy ban nhân dân huyện công nhận theo Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 14/01/2021, tuy nhiên, quyết định không có quy định nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng trường.
- Hội đồng thi đua- khen thưởng thành lập hàng năm theo quy định của Điều lệ Trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT).
- Hội đồng tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

- Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập các Tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng đầu mỗi năm học, có 04 Tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng:

+ Tổ Toán, Công nghệ, Tin học: 09 (03 Toán, 01 Tin và 05 Công nghệ, trong đó có 01 Công nghệ kiêm nhiệm thiết bị, thí nghiệm);

+ Tổ Khoa học tự nhiên, thể dục: 08 (Hiệu trưởng, 01 Lý, 02 Thể dục, 02 Sinh, 01 Hóa và 01 Giáo viên Tổng phụ trách Đội).

+ Tổ Lịch sử, Địa lý, Nghệ thuật, Giáo dục công dân: 07 (02 Địa, 01 Sử, 01 Giáo dục công dân, 01 Mỹ thuật, 01 Âm nhạc và 01 Phó Hiệu trưởng);

+ Tổ Ngữ văn, tiếng Anh: 07 (03 tiếng Anh, 02 Ngữ văn, 01 Thư viện và 01 Ngữ văn chờ bổ sung).

+ Tổ Văn phòng: 05 (Kế toán, Văn thư- Thủ quỹ, Y tế, Bảo vệ, Tạp vụ).

Hiệu trưởng có ban hành quyết định bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, Tổ trưởng Tổ Văn phòng; mỗi tổ chuyên môn có Tổ trưởng và 01 Tổ phó (riêng Tổ Văn phòng chỉ có Tổ trưởng) theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT và Công văn số 2113/SGD&ĐT-TCCB ngày 15/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thành lập Tổ Văn phòng và các Tổ Chuyên môn trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập kể từ năm học 2021-2022.

2.1.2. Thực hiện quy định về công khai

Hiệu trưởng thực hiện các quy định của pháp luật về công khai trong lĩnh vực giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT:

Năm học 2020-2021, Hiệu trưởng triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trong Hội đồng trường với 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham dự.

Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai¹; tuy nhiên, từ năm học 2020-2021 đến thời điểm thanh tra, nhà trường chưa thực công khai theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; thực hiện công khai tài chính theo quy định và biểu mẫu tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; chưa cập nhật, bổ sung các biểu mẫu theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

2.1.3. Công tác kiểm tra nội bộ

Đầu mỗi năm học, căn cứ hướng dẫn của Phòng GD&ĐT và thực tế đơn vị, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tổ chức thực hiện kiểm tra theo kế hoạch, có lưu hồ sơ kiểm tra.

Tuy nhiên, nội dung kiểm tra còn dàn trải, các cuộc kiểm tra chưa chặt chẽ về quy trình (thiếu quyết định; thiếu báo cáo của tổ kiểm tra cho Hiệu trưởng làm cơ sở ban hành

1. Kế hoạch số 12/KH-THCSBM ngày 14/9/2020 kế hoạch thực hiện Quy chế công khai năm học 2020-2021; Kế hoạch số 21/KH-THCSBM ngày 26/9/2021 kế hoạch thực hiện Quy chế công khai năm học 2021-2022; Kế hoạch số 15/KH-THCSBM ngày 19/9/2022 kế hoạch thực hiện Quy chế công khai năm học 2022-2023.

kết luận kiểm tra cho đối tượng kiểm tra; thiếu thông báo kết luận kiểm tra cho đối tượng kiểm tra).

2.2. Thực hiện qui chế chuyên môn, việc thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018, thay sách giáo khoa (SGK) lớp 6, 7; điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

2.2.1. Quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Việc thực hiện Chương trình, kế hoạch giáo dục hiện hành

Hằng năm, nhà trường có xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực của học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương². Từng năm học, nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng đầy đủ các kế hoạch giáo dục; trong đó tập trung thực hiện việc lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học hoặc các chủ đề tích hợp, liên môn; xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; rà soát, tinh giản, sắp xếp lại nội dung dạy học; tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá; tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục³. Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học” và sinh hoạt chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học, giáo viên lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, ...

Năm học 2020-2021 và 2021-2022, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến trong đó có các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp linh hoạt, phù hợp với các tình huống diễn biến của dịch bệnh COVID-19⁴. Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho các khối lớp theo Công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc hướng dẫn dạy 2 buổi/ngày đối với các trường trung học.

Tại thời điểm thanh tra, nhà trường còn xây dựng các kế hoạch như: kế hoạch giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, kế hoạch tổ chức chuyên đề, ngoại khóa, kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, kế hoạch thao giảng, chuyên đề..., các kế hoạch này có thể lồng ghép vào kế hoạch giáo dục của nhà trường; một vài căn cứ xây dựng kế hoạch của nhà trường chưa phù hợp.

b) Công tác chỉ đạo triển khai, thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018, thay sách lớp 6,7

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 6,7 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thực hiện phân công giảng dạy môn Khoa học tự nhiên cho giáo viên của nhà trường đảm bảo tính logic theo chủ đề tuyến tính của chương trình môn học; môn Lịch sử và Địa lý được tổ chức dạy học đồng thời tạo thuận lợi cho học sinh theo dõi, học tập, không

² Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT đối với lớp 8,9.

³ Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

⁴ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và giáo dục thường xuyên.

gây nặng nề, quá tải cho học sinh; triển khai các hoạt động giáo dục và nội dung giáo dục địa phương đảm bảo hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.⁵

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn, nhà trường tổ chức thực hiện chương trình môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo thời lượng quy định và bố trí dạy học mỗi học kỳ hợp lý, khoa học⁶.

- Bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: tổ chức dạy học theo tuyến tính các chủ đề trong từng học kỳ, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với điều kiện thực tế và nội dung môn học.

- Đối với Chương trình Giáo dục địa phương: Thực hiện phân công dạy học theo từng chủ đề, bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh... Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức trao đổi, hội thảo, tọa đàm về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học. Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản hướng dẫn tổ chức và lựa chọn SGK chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7. Nhà trường đã tổ chức lựa chọn đúng quy trình, quy định⁷.

Tuy nhiên, thời lượng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với khối 6, 7 trong kế hoạch của nhà trường thể hiện là 01 tiết/tuần là chưa phù hợp Chương trình GDPT năm 2018. Kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và của giáo viên có vài nội dung còn chung chung, chưa cụ thể như: chưa nêu đầy đủ các hoạt động, giải pháp và số liệu cụ thể về báo cáo chuyên đề, thực hiện STEM, nghiên cứu bài học, tỷ trọng dạy học trực tuyến, các nhiệm vụ khác được phân công,... Thời gian thực hiện chương trình giáo dục trong kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của nhà trường là 35 tuần (thời gian chưa phù hợp theo kế hoạch số 5061/KH-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, GDPT và giáo dục thường xuyên).

2.2.2. Quản lý việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

⁵ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, Công văn số 2920/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 24/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1858/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 16/8/2021 của Sở GD&ĐT về việc triển khai công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

⁶ Công văn số 1066/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 06/5/2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS hằng năm của Phòng GD&ĐT.

⁷ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn số 992/HD-UBND ngày 25/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT; Công văn 114/PGD&ĐT-GDTH về việc Hội thảo và tổ chức lựa chọn SGK lớp 3, lớp 7 theo chương trình GDPT 2018.

a) Các hoạt động giáo dục cụ thể nhằm đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Trên cơ sở hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá của Phòng GD&ĐT huyện Ba Tri, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối mỗi học kỳ trong năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022.⁸ Nhà trường ban hành đầy đủ các Quyết định thành lập các Ban, cụ thể như: Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra học kỳ, Ban ra đề, chấm kiểm tra và Tổ in sao đề kiểm tra,... lưu đầy đủ các danh sách học sinh dự thi, bài thi của học sinh. Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi chương trình đã giảm tải của môn học theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT.⁹

Về chỉ đạo đánh giá học sinh: nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT. Năm học 2021-2022 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, đảm bảo tính trung thực, khách quan và công bằng, đúng quy định và phù hợp với đối tượng học sinh.

- Đối với môn Lịch sử- Địa lý: tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Năm học 2021-2022, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19, nhà trường đã tận dụng các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến trên hệ thống Azota.

- Năm học 2022-2023 môn Ngữ văn thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Nhà trường thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin theo tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT trong kiểm tra, đánh giá như: thực hiện số điểm điện tử, học bạ điện tử.

Tuy nhiên, việc nhận xét bài kiểm tra của học sinh ở một số giáo viên chưa thực hiện đầy đủ theo quy định.

b) *Chất lượng giáo dục*

- Nhà trường có nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Cụ thể như:

⁸ Kế hoạch số 28/KH-THCSBM ngày 16/12/2020 của Trường THCS Ba Mỹ về kiểm tra cuối kỳ I năm học 2020-2021; Kế hoạch số 07/KH-THCSBM ngày 19/4/2020 của Trường THCS Ba Mỹ về kiểm tra cuối kỳ II năm học 2020-2021; Kế hoạch số 26/KH-THCSBM ngày 24/12/2021 của Trường THCS Ba Mỹ về kiểm tra cuối kỳ I năm học 2021-2022; Kế hoạch số 04/KH-THCSBM ngày 12/4/2022 về kiểm tra cuối kỳ II năm học 2021-2022.

⁹ Công văn số 2151/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 20/09/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

+ Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường giao chỉ tiêu cụ thể về chất lượng giáo dục 2 mặt; tỷ lệ học sinh khá giỏi mỗi năm học đều trên 70%, tỷ lệ học sinh yếu được kéo giảm; tỉ lệ học sinh có hạnh kiểm tốt, khá đạt 100%, không có loại yếu và không đạt.

+ Chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp... nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm của mỗi học sinh.

+ Phối hợp đồng bộ giữa giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội, các tổ chức đoàn thể trong công tác quản lý, giáo dục đạo đức cho học sinh; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh thông qua sổ liên lạc điện tử, qua các buổi họp cha mẹ học sinh (CMHS)...

+ Kết hợp Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch giáo dục, tuyên truyền, vận động nguồn nội lực, ngoại lực cho sự nghiệp giáo dục của trường.

- Từ năm học 2020-2021 đến nay, nhà trường không có học sinh bị kỷ luật, không có học sinh vướng vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, nhà trường thiếu giáo viên môn Ngữ văn (chỉ có 2 giáo viên), nên làm ảnh hưởng không ít đến chất lượng giáo dục bộ môn.

c) Chất lượng các hoạt động giáo dục khác

Ngoài việc thực hiện chương trình chính khóa, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; triển khai giáo dục STEM trong dạy học và hoạt động giáo dục, đã thực hiện 06 tiết hoạt động trải nghiệm tạo sự hứng thú học tập trong học sinh, vận động; triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi đấu trường Toán học...¹⁰. Liên đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh phối hợp giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tổ chức nhiều hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Qua triển khai thực hiện, học sinh nhận thức cao hơn, tích cực hơn, tinh thần thái độ học tập tốt hơn (các hoạt động như: tham gia chăm sóc đền thờ liệt sĩ, thăm viếng gia đình chính sách, tìm hiểu giá trị di tích lịch sử địa phương, tổ chức vẽ tranh trên tường, vẽ tranh trên ghế đá với nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường; thực hiện mô hình xây dựng “Trường học Xanh - Sạch - Năng động” với nhiều hoạt động thiết thực, có ý nghĩa, có tính giáo dục cao). Thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng - an ninh theo đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT¹¹.

d) Quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học

Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý thư viện, thiết bị hiệu quả. Thư viện có các loại sách tham khảo, SGK dùng chung, tủ sách đạo đức, pháp luật, có 05 máy vi tính phục vụ cho giáo viên và học sinh tra cứu tài liệu phục vụ cho việc dạy và học. Sử dụng Sổ cho mượn và theo dõi sử dụng đồ dùng dạy học (có 28 giáo viên mượn thiết bị để sử dụng) được ghi chép rõ ràng cụ thể: thời gian sử dụng, kí mượn, kí trả... theo năm học; Sổ nhật kí thực hành các môn Vật lí, Hoá học, Sinh học, Khoa học tự nhiên

¹⁰ Kế hoạch số 32/KH-THCSBM ngày 23/9/2022; Kế hoạch số 39/KH-THCSBM ngày 20/10/2022; Kế hoạch số 31/KH-THCSBM ngày 3/10/2022.

¹¹ Công văn số 688/PGD&ĐT-KHTH ngày 12/9/2022 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất và Y tế trường học năm học 2022-2023

ghi nhận các tiết dạy, bài thực hành trên phòng thực hành, trên lớp có nhận xét và kí xác nhận của giáo viên trong quản lí việc sử dụng thiết bị dạy học. Kiểm kê phòng máy vi tính, phòng thực hành,... mỗi năm hai lần. Nhìn chung quản lí, sử dụng SGK, thiết bị dạy học tốt đạt hiệu quả. Đồng thời giáo viên tự làm thêm đồ dùng dạy học để bổ sung. Trang thiết bị phục vụ dạy học theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6 đã được trang bị đủ theo danh mục; tại thời điểm thanh tra, trang thiết bị lớp 7 và phòng học ngoại ngữ chưa được trang bị, giáo viên dạy môn học này phải dùng chung với các phòng chức năng khác làm ảnh hưởng đến chất lượng tiết dạy.

e) Quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục

Nhà trường chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện công tác quản lý hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- *Hồ sơ quản lý chung của nhà trường*: sổ đăng bộ, học bạ học sinh, sổ theo dõi và đánh giá học sinh, sổ đầu bài, sổ cấp phát văn bằng, hồ sơ lưu trữ, sổ lưu công văn đi, công văn đến, hồ sơ quản lý thư viện, thiết bị, hồ sơ quản lý tài chính tài sản, hồ sơ kiểm tra đánh giá, hồ sơ đánh giá xếp loại viên chức cuối năm, hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh, hồ sơ khen thưởng, hồ sơ phổ cập giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tuy nhiên, sổ ghi đầu bài còn nhiều sổ đầu bài chưa thực hiện tổng kết tuần, một số chưa có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm và ký duyệt của lãnh đạo nhà trường. Sổ đăng bộ chưa cập nhật đầy đủ các nội dung của sổ.

- *Có các hồ sơ tổ chuyên môn như*: kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, sổ ghi biên bản sinh hoạt chuyên môn. Nội dung chưa đảm bảo mục tiêu chương trình ở một số môn.

- *Có đủ hồ sơ của giáo viên*: kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ chủ nhiệm đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm. Nhà trường thực hiện sổ điểm điện tử cả 4 khối lớp và học bạ điện tử ở lớp 6, 7.

2.3. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.3.1. Đội ngũ

a) Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên:

- Tổng biên chế hiện có: 33 (Cán bộ quản lý: 02; giáo viên: 27; nhân viên: 04) và nhân viên hợp đồng: 02 gồm 01 bảo vệ và 01 tạp vụ.

- Trình độ chuẩn theo quy định:

+ Cán bộ quản lý: 02/2 đạt chuẩn về chuyên môn, Trung cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng quản lý giáo dục.

+ Giáo viên: 27 (có 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội và 01 giáo viên thiết bị), đạt chuẩn: 27; tỉ lệ giáo viên/lớp: 2,08.

+ Nhân viên: 04 (*Kế toán, Văn thư - Thủ quỹ, Y tế, Thư viện*). 04/04 nhân viên đạt chuẩn.

b) Phân công, sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Việc phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo trường: Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tập thể lãnh đạo nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt việc lãnh đạo, điều hành của đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ đối với giáo viên, nhân viên: Hiệu trưởng phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn của giáo viên trong nhà trường; phân công kiêm nhiệm phù hợp với năng lực của giáo viên và thực hiện giảm giờ dạy đúng theo Văn bản hợp nhất số 03/2017/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT; phân công, sắp xếp thời khóa biểu tương đối hợp lý, đảm bảo số giờ của giáo viên giữa các tổ chuyên môn, không có trường hợp giáo viên dạy nhiều tiết nhưng làm nhiều nhiệm vụ kiêm nhiệm.

c) Hồ sơ quản lý giáo viên, nhân viên:

Hiệu trưởng triển khai thực hiện tốt các quy định về quản lý hồ sơ viên chức theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ Quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức. Tuy nhiên, một số hồ sơ viên chức lưu trữ còn thiếu, chưa đúng theo quy định như: Quyết định lương, nhận xét đánh giá viên chức hàng năm của cấp có thẩm quyền; một số phiếu bổ sung lý lịch chưa được Thủ trưởng đơn vị ký tên và đóng dấu.

d) Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và người lao động:

- Hiệu trưởng thực hiện việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, chế độ bảo hiểm xã hội... cho CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường kịp thời, đúng quy định. Thực hiện chi trả đầy đủ chế độ về phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên nhà giáo. Trong kỳ thanh tra có 06 CBQL, giáo viên, nhân viên được nâng lương trước hạn và 29 CBQL, giáo viên, nhân viên được nâng lương thường xuyên.

- Đối với nhân viên hợp đồng (bảo vệ, tạp vụ), Hiệu trưởng thực hiện chi trả chế độ chính sách, đóng bảo hiểm xã hội theo hợp đồng làm việc đã ký với viên chức đúng quy định.

2.3.2. Cơ sở vật chất

Tổng số phòng học là 13 (phòng kiên cố: 08, phòng bán kiên cố: 05), 20 phòng chức năng, phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Thiết bị, 01 phòng Y tế, 01 Văn phòng, 01 phòng giáo viên, 01 phòng Đoàn- Đội, 01 phòng họp, 01 phòng truyền thống, 01 phòng tư vấn, 01 phòng Tổ chuyên môn, 01 phòng thường trực, 01 phòng thực hành Lý - Công nghệ, 01 phòng thực hành Hóa, 01 phòng thực hành Sinh, 02 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Mỹ thuật; trường có nhà xe giáo viên, 02 nhà xe học sinh, có khu vệ sinh giáo viên và học sinh, có đường chạy, có sân chơi. Các phòng chức năng được trang bị máy móc thiết bị, máy vi tính, máy in, máy scan... khá đủ phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.4. Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

2.4.1. Nguồn thu học phí

Thực hiện thu theo Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 04/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021. Xét miễn, giảm học phí, cấp bù học phí nhà trường thực hiện đúng theo tại điều 7, khoản 2 điều 8 Nghị định số

86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. Học kỳ 1 năm học 2021-2022, do dịch bệnh theo chỉ đạo của cấp trên không thực hiện thu học phí. Học kỳ 2 năm học 2021-2022, trường thu học phí theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Năm học 2022-2023 chưa thực hiện thu học phí chờ văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Năm 2020: tồn năm trước chuyển sang 117.215.282đ; thu trong năm: 110.655.000đ; chi trong năm 168.815.732đ; tồn cuối năm 59.054.550đ.

- Năm 2021: tồn năm trước chuyển sang 59.054.550đ; thu trong năm: 189.928.005đ; chi trong năm 136.958.935đ; tồn cuối năm 112.023.620đ.

- Năm 2022: tồn năm trước chuyển sang 112.023.620đ; thu trong năm 91.744.943đ; chi trong năm 46.715.971đ; tồn đến tháng 11/2022 157.052.592đ.

2.4.2. Nguồn thu căn tin

Trường thực hiện đấu giá và hợp đồng với người trúng thầu. Năm 2022 trường dừng việc cho thuê do hợp đồng đã hết hiệu lực nhưng trường chưa có văn bản thanh lý hợp đồng. Trong kỳ thanh tra trường chưa thực hiện nộp thuế nguồn thu căn tin theo Công văn số 2098/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2016 về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp thuế từ nguồn thu dịch vụ trong các cơ sở giáo dục công lập. Tại thời điểm thanh tra, trường đã xây dựng đề án cho thuê tài sản và đang chờ cấp trên phê duyệt.

- Năm 2020: tồn năm trước chuyển sang 45.334.152đ; thu trong năm 45.000.000đ; chi trong năm 45.214.500đ; tồn cuối năm 45.119.652đ.

- Năm 2021: tồn năm trước chuyển sang 45.119.652đ; thu trong năm 45.000.000đ; chi trong năm 00đ; tồn cuối năm 90.119.652đ.

- Năm 2022: tồn năm trước chuyển sang 90.119.652đ; thu trong năm 00đ; chi trong năm 00đ; tồn cuối năm 90.119.652đ.

2.4.3. Nguồn thu giữ xe

Trường tổ chức thực hiện giữ xe cho học sinh, mức thu căn cứ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Bến Tre và năm học 2022-2023 căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bến Tre và trên cơ sở thống nhất với CMHS phù hợp với tình hình trên địa bàn.

Trường ký hợp đồng thuê người giữ xe chi trả 2.000.000đ/tháng. Trong kỳ thanh tra, trường chưa thực hiện đóng thuế nguồn thu giữ xe theo Công văn 2098/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2016 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp thuế từ nguồn thu dịch vụ trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Năm 2020: thu 35.400.000đ; chi 7.700.000đ; tồn chuyển năm sau 27.700.000đ.

- Năm 2021: tồn năm trước chuyển sang 27.700.000đ; thu 00đ (do dịch nghỉ học), chi 23.240.000đ; tồn chuyển năm sau 4.460.000đ.

- Năm 2022: tồn năm trước chuyển sang 4.460.000đ; thu 54.540.000đ; chi 5.200.000đ; tồn đến tháng 11/2022 53.800.000đ.

2.4.4. Nguồn thu dạy tăng tiết:

Trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy 02 buổi/ngày kết hợp thêm hình thức tăng tiết, có thực hiện thu tiền tăng tiết để trả tiền cho giáo viên. Tuy nhiên, năm 2021 trường có chỉ quản lý đối với hoạt động tăng tiết, nội dung này chưa được thống nhất trong kế hoạch. Năm học 2022-2023, trường thực hiện theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về Nghị quyết các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre, đến thời điểm thanh tra trường chưa thực hiện thu.

- Năm 2020: tồn năm trước chuyển sang 29.200.000đ; thu trong năm 173.600.000đ; chi trong năm 137.385.000đ; tồn cuối năm 65.415.000đ.

- Năm 2021: tồn năm trước chuyển sang 65.415.000đ; thu trong năm 00đ; chi trong năm 55.710.000đ; tồn cuối năm 9.705.000đ.

- Năm 2022: tồn năm trước chuyển sang 9.705.000đ; thu trong năm 00đ; chi trong năm: 00đ; tồn cuối năm 9.705.000đ

2.4.5. Nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS

Ban đại diện CMHS có vận động kinh phí hoạt động để hỗ trợ các hoạt động giáo dục, các hội thi, phong trào cho học sinh..., có lập sổ quản lý thu chi, có chứng từ thu chi. Tuy nhiên, Ban đại diện CMHS chưa xây dựng Kế hoạch vận động kinh phí hoạt động; thực hiện quy trình chi chưa đúng: chỉ dựa trên bảng đề nghị của bộ phận phụ trách được Hiệu trưởng duyệt chi (không do Ban đại diện duyệt chi); kinh phí Ban đại diện CMHS được gửi vào tài khoản tiền gửi của nhà trường tại kho bạc nhà nước.

- Tổng kinh phí vận động trong chu kỳ thanh tra:

+ **Năm học 2020-2021:** năm học 2019-2020 chuyển sang 12.232.000đ; thu 5.748.000đ; chi 10.590.000đ; tồn chuyển sang năm sau 7.390.000đ.

+ **Năm học 2021-2022:** năm 2021-2022 chuyển sang 7.390.000đ; thu năm học 2021-2022: 5.136.000đ; chi 7.641.000đ; tồn chuyển sang năm sau 4.885.000đ.

+ **Năm học 2022-2023:** năm học 2021-2022 chuyển sang 4.885.000đ; thu 12.330.000đ; chi đến tháng 11/2022: 5.901.000đ; tồn 17.215.000đ.

3. Kết luận

3.1. Ưu điểm

- Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục đúng theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT; xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ các kế hoạch giáo dục; hồ sơ sổ sách theo qui định.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường được duy trì, giữ vững chất lượng giáo dục 2 mặt và chất lượng mũi nhọn; hằng năm đều có học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; duy trì tốt tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trong 2 năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022.

- Xây dựng bộ máy tổ chức nhà trường đúng quy định; đội ngũ nhà giáo đủ để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong nhà trường theo quy định, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%.

- Quản lý, sử dụng tốt học phí và các nguồn tài chính.

*** Nguyên nhân ưu điểm:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo ngành và chính quyền địa phương.
- Các điều kiện cơ sở vật chất, trường lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học.
- Hiệu trưởng phân công, bố trí giáo viên phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và năng lực cá nhân.

3.2. Hạn chế

*** Xây dựng bộ máy tổ chức:**

Quyết định công nhận Hội đồng trường do UBND huyện Ba Tri ban hành không có quy định nhiệm kỳ là chưa đúng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT.

*** Thực hiện quy định về công khai:**

Nhà trường chưa thực hiện công khai theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; chưa cập nhật, bổ sung các biểu mẫu theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính trong công khai tài chính.

*** Thực hiện công tác kiểm tra:**

Nội dung kiểm tra còn dàn trải, các cuộc kiểm tra chưa chặt chẽ về quy trình: không có quyết định thành lập tổ kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra cho đối tượng kiểm tra.

*** Thực hiện qui chế chuyên môn:**

- Nhà trường còn xây dựng nhiều kế hoạch, kế hoạch giáo dục của nhà trường còn thiếu các căn cứ pháp lý, thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa phù hợp, một vài nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn còn chung chung, chưa cụ thể, thời gian thực hiện chương trình giáo dục trong kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của nhà trường chưa phù hợp.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn còn mang tính hành chính, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học chưa sâu.

- Thời lượng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với khối 6, 7 trong kế hoạch của nhà trường chưa phù hợp Chương trình GDPT năm 2018.

- Công tác cấp phát văn bằng của nhà trường mặt dù có quan tâm nhưng số văn bằng tốt nghiệp trung THCS còn tồn đọng nhiều.

*** Về đội ngũ:**

- Trường chưa được bố trí đủ biên chế giáo viên dạy môn Ngữ văn; thừa giáo viên môn Công nghệ.

- Một số hồ sơ viên chức lưu trữ còn thiếu, chưa đúng theo quy định.

*** Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác**

- Trường chưa thực hiện nộp thuế nguồn thu dịch vụ căn tin và giữ xe theo Công văn số 2098/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2016 về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp thuế từ nguồn thu dịch vụ trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Việc triển khai thu học phí không dùng tiền mặt chưa đạt kết quả cao.

- Quản lý thu chi kinh phí hoạt động của Ban Đại diện CMHS chưa đúng Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT.

*** Nguyên nhân của hạn chế:**

- Hiệu trưởng chưa nghiên cứu, nắm chắc các văn bản để chỉ đạo, quản lý và tổ chức kiểm tra, thực hiện các hoạt động giáo dục.

- Hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ chưa cao.

- Do điều kiện nông thôn, đa số CMHS là nông dân nên việc triển khai thu học phí không dùng tiền mặt chưa đạt hiệu quả.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không có

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

5.1. Đối với Trường THCS Ba Mỹ

*** Xây dựng bộ máy tổ chức và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục về đội ngũ**

- Tham mưu lãnh đạo Phòng GD&ĐT bố trí 01 biên chế giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn của trường.

- Rà soát, bổ sung lưu trữ đầy đủ và đúng quy định về hồ sơ viên chức quản lý tại đơn vị.

*** Thực hiện quy định về công khai:**

Thực công khai theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; cập nhật, bổ sung các biểu mẫu theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính trong công khai tài chính.

*** Thực hiện công tác kiểm tra:**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện quy trình kiểm tra chặt chẽ, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra.

*** Thực hiện qui chế chuyên môn:**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường hàng năm, kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn cần bám sát với tình hình thực tế của đơn vị để xác định các số liệu, chỉ tiêu và các giải pháp thực hiện. Xây dựng các loại kế hoạch chuyên môn của nhà trường đảm bảo tính phù hợp, đúng yêu cầu và cần thiết; cần tinh gọn các loại kế hoạch nhằm hạn chế việc xây dựng nhiều kế hoạch mang tính hình thức.

- Biên bản họp chuyên môn của trường và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ cần ghi chi tiết, cụ thể theo diễn biến cuộc họp và tập trung vào các nội dung chuyên môn.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề, nhất là các môn học có 01 giáo viên; tăng cường sinh hoạt chuyên môn liên trường.

- Cần có những giải pháp cấp phát các văn bằng, tránh để tồn đọng nhiều.

*** Quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác:**

- Rà soát và thực hiện nộp thuế nguồn thu dịch vụ theo Công văn số 2098/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2016 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp thuế từ nguồn thu dịch vụ trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phương thức thu học phí không dùng tiền mặt.

- Thực hiện thu, chi tổ chức dạy 2 buổi/ngày, tăng tiết theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Hướng dẫn Ban đại diện CMHS thu, quản lý nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

*** Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra:**

Lập kế hoạch khắc phục các hạn chế được ghi tại mục 3.2 của Kết luận này gửi về Sở GD&ĐT (Thanh tra Sở) chậm nhất 15 ngày và gửi báo cáo kết quả thực hiện sau 45 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra trong thời gian tới.

5.2. Đối với Phòng GD&ĐT Ba Tri

- Tham mưu UBND huyện công nhận hoặc kiện toàn Hội đồng trường phải thể hiện được nhiệm kỳ hoạt động đúng theo quy định.

- Bổ trí thêm 01 giáo viên môn Ngữ Văn để Trường đảm bảo chất lượng giảng dạy môn Ngữ Văn.

- Tăng cường công tác kiểm tra các trường THCS trực thuộc về việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng hình thành phẩm chất và năng lực theo Chương trình GDPT 2018.

- Hoàn chỉnh việc lắp đặt các thiết bị trong phòng học ngoại ngữ Trường THCS Ba Mỹ để nhà trường sử dụng theo yêu cầu môn học.

- Xem xét lại tính hiệu quả của Kế hoạch số 744/KH-PGD&ĐT ngày 27/9/2022 về việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn Chương trình GDPT năm 2018, cấp THCS năm học 2022-2023.

- Chỉ đạo Trường THCS Ba Mỹ phát huy thành quả đạt được, khắc phục những hạn chế mà Đoàn thanh tra đã nêu nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- GD và các PGD Sở GD&ĐT (để theo dõi chỉ đạo);
- Phòng GD&ĐT Ba Tri (để theo dõi chỉ đạo);
- Trường THCS Ba Mỹ (để thực hiện);
- Website Sở;
- Lưu: VT, TTr.

QUYỀN CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Hùng